TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2026/QĐST - DS	*Lâm Đồng, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Nguyễn Thị Lan Hương**

- Ông **Lê Văn Hoàng**

- Căn cứ các Điều 51, 55, 56 Luật hôn nhân gia đình

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2026/TLST –HNGĐ ngày 27/01/2026 về việc "Tranh chấp ly hôn".

XÉT THẤY

Tại phiên tòa ngày 17/4/2026 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Bùi Thị D,** sinh năm 1982.

Nơi cư trú: tổ A thôn B, xã H, Lâm Đồng.

* **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Đăng P**, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: tổ A thôn B, xã H, Lâm Đồng.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị D và ông Nguyễn Đăng P (Giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã H cấp ngày 08/4/2008).

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Đăng T, sinh ngày 15/11/2010 và cháu Nguyễn Thị Kim K, sinh ngày 01/9/2020 cho bà Bùi Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên. Đối với cháu Nguyễn Đăng H, sinh ngày 30/3/2008 đã thành niên và không thuộc trường hợp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợps pháp theo quy định tại khoản 2

Điều 69 Luật hôn nhân và gia đình nên không đề cập giải quyết. Bà Bùi Thị D không yêu cầu ông Nguyễn Đăng P cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thị D nhận chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0001794 ngày 26/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, bà D đã đóng đủ án phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND khu vực 2
- Phòng THADS khu vực 2
- UBND xã Hiệp Thạnh
- Các đương sự
- Lưu HS, AV

TAND KHU VỰC 2

WOA170426.TL.QDBA
1162

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương